Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

DÉPOT LÉGAL

SỐ 1007 NĂM THỨ MƯỜI MỘT — MỖI SỐ 4 XU — 丙子年 十一月廿五日 — NGÀY THỨ NĂM 7 JANVIER 1937

GIÁ BÁN

BỔN-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 6$00	8$00
Sáu tháng 3$50	4$50
Ba tháng 1$50	2$50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương lượng trước.

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản ba kỳ: thứ BA, thứ NĂM và thứ BẢY

BÁO-QUÁN
35 Đ.Đ., đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép số: 62
Giây thép: TIENGDAN HUE

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° A 8374

Trăm nghe không bằng một thấy.

Đều nguyện vọng chung CỦA DÂN ĐÔNG DƯƠNG

Độ tháng 8, tháng 9 năm ngoái (1936), có tin bộ Thuộc địa dưới chánh phủ Bình dân sẽ phái ủy ban điều tra sang Đông dương, làm cho nhân dân xứ nầy nào nức một hồi, nào lập Đông dương đại hội, nào lập Lâm Ủy hành động và thảo bản nguyện vọng v. v... nhưng việc ấy không thành mà đến nay cũng chưa có tin dích lắc phái bộ điều tra sẽ sang ngày nào.

«Hy vọng là sự sống», phái bộ điều tra tuy chưa sang, mà nay có tin mấy vị trọng yếu sang, theo như ký giả thì mấy vị sẽ đến xứ ta nay mai, lại càng quan thiết hơn phái bộ điều tra mà chúng ta mong ước trên. Ấy là:

1) Ông Thượng-nghị-viên Justin Godard, thanh tra lao động.

2) Quan Toàn quyền thiệt thọ Brévié.

3) Chính quan Tổng trưởng thuộc địa Moutet thân hành sang xứ nầy.

Nói về nguyện vọng của nhân dân xứ nầy, riêng từng đoàn thể, từng nghề nghiệp như bạn lao động ở các mỏ, các đồn điền và các sở, thì muốn bớt giờ làm, tăng tiền công cùng cách đối đãi cho dễ dàng hơn; về lao nông và tiểu tư sản thôn quê thì muốn bớt phần đảm phụ về xâu thuế; các nhà tiểu công thương thì muốn giảm bớt thuế ba tăng, thuế chợ, cho đến chế độ kiểm lâm, thương chánh v. v...

Những nguyện vọng đó vẫn không đồng nhau, trong nhịp được tin phái bộ điều tra, các báo xứ nầy đã lần lượt lặt được một ít, kể về toàn xứ thì chưa thấm vào đâu, song nếu đem mà phóng đại ra thì nhân đó cũng thấy được nguyện vọng chung của dân xứ Đông dương là trông nơi chánh phủ Bình dân Pháp, dùng phương pháp thực hiện mà làm cho phần đại đa số nhân dân xứ nầy được khỏi cái nạn «nghèo» và cái nạn «dốt», được hưởng chút tự do trên đường sanh nhân. Nguyện vọng mỗi đoàn thể, mỗi giai cấp có tánh chất phức tạp mà đều cốt yếu chung là thế.

Mà theo như lời tuyên bố của quan Tổng trưởng Moutet, quan Toàn quyền Brévié cùng ông Thanh tra lao động Justin Godard, thì các ngài đã hiểu tình trạng ấy nhiều, chúng ta sẽ trông chỗ thực tế sau nầy.

ĐIỀN-DÂN

CHUYỆN ĐỜI

Chuyện Tàu...

Cái nước Tàu rộng mênh mông kia, thật chẳng lắm điều lạ — không thua chi nước Mỹ — chỉ khác một điều là ở Mỹ bao nhiêu sự lạ có cái vẻ vĩ đại hơn người, còn bên nước Tàu thì bao nhiêu sự lạ lại là sự trái với lẽ thường, vì vậy nên mới càng lạ.

Chỉ nói một chuyện cần sắt đồ trong mấy tuần nay: chuyện Tưởng giới Thạch bị bắt.

Làm đến địa vị như địa vị Tưởng giới Thạch, cái tính bền cho bằng trăm triệu đến Tàu, thì cho cái sự bị bắt cũng không lạ. Ở nước khác Tổng thống, Thủ tướng bị âm sát đó thì s.o. Nhưng chớ phải chi Tưởng giới Thạch bị một đảng thù trọng chính giới âm mưu thích khách đi, hoặc một bọn cướp nào bắt để đòi tiền chuộc, thì cái đó cũng còn cho là thường, mà đằng Tưởng là Thủ tướng mà kiêm cả Binh bộ Thượng thư, một tay minh mà chỉ huy bao nhiêu đạo hùng binh. Nhưng cái nầy đã thế mà Tưởng giới Thạch lại bị vào tay một người đồng đảng, là công tử Học-Lương! Việc đã lạ chưa!

Nhưng chuyện bắt Tưởng đã là lạ, mà cho đến khi thả Tưởng còn là lạ nữa. Ai có ngờ bắt Tưởng là Trương, mà đến khi thả Tưởng về Nam kinh, cũng chàng Trương ấy đi với Tưởng; rồi Tưởng, Trương hai họ lại bắt tay thân mật hơn trước nữa! Để cắt nghĩa cử chỉ của mình, Trương nói rằng mình đoán lầm là Tưởng định lật chức Trương, nên Trương mới bắt Tưởng! Đã bắt Tưởng xong, lại thả Tưởng, rồi ngày nay xin lỗi mà sẵn lòng để cho Tưởng hành phạt. Nhưng Tưởng lại không hành phạt gì cả, còn ca tụng cái lòng vị quốc vị dân của Trương! Nhìn thế thì ai có còn hiểu gì được nữa. Chẳng rõ đây chăng cũng là họ Trương sắp ép ít triệu bạc đi chơi ra ngoại quốc ít lâu, để chờ hồi chính phủ Trung ương kêu về giao cho quyền làm tư lệnh một đạo quân là xong việc.

Hằng chi họ nói là chuyện Tàu. Mà không chỉ bên Tàu mới có chuyện lạ, mỗi khi có người Tàu ở đâu là có chuyện lạ ở đó. Kìa cái chuyện đáng buồn mấy ra cho quan Tổng binh sự Trần của Y ở Chợ lớn cũng là một chuyện lạ.

Quan lãnh sự họ Trần vừa rồi được các người đồng bang mời ăn cơm trong một khách sạn ở Chợ-lớn. Giữa bữa ăn một người thanh niên Tàu chất vấn Trần về chuyện trọng mười mấy học sinh Hoa kiều làm biểu tình tác trước sao đó không biết, rồi đến thoi Trần một cái trên mặt rồi bỏ chạy. Chuyện ồn ào cho đến cảnh sát phải can thiệp. Một viên cảm điều tra hỏi thế nào đó, rồi Trần đương tức mình cho chuyện vừa xảy ra, nhờ viên cảm mà tái bảo rằng làm cảnh sát sao không biết binh vực cho một viên Tổng lãnh sự ngoại quốc!

Rõ là chuyện Tàu! Chỉ có nước Tàu, người Tàu mới có những chuyện như vậy. Hằng nào một tờ báo bên Tây đã viết: Chuyện Tàu tức là những chuyện trái với luận lý (chinoiserie veut dire ce qui est contraire à la logique).

Lạnh lẩy

MỘT ÔNG COM-MI ĐÁNH MẸ RẤT TÀN NHẪN VÀ....

Một tấn kịch rất thương tâm ở Hanoi, vừa rồi báo «*Annam Nouveau*» số 613 ra ngày 31-12-36 đã đăng, mà người đóng vai chính trong việc nầy lại là ông com-mi (commis) làm việc nhà nước.

Nguyên ông com-mi qui hóa ấy có nhà ở đường Jambert (Hanoi), trước khi đi về Thái-nguyên với vợ, có nói với mẹ bán cái nhà; nhưng bà mẹ không chịu. Thế rồi đêm 27 rạng ngày 28 Décembre, bắt mẹ đánh chí tử, lại đem một bài phân người bóp mẹ ăn! Hàng xóm nghe tiếng rên la, chạy tới lấy cửa vào, thấy sự tình, bèn bắt ông com-mi lôi ra ngoài đường đánh cho một mẻ.

Không phê bình.

Muốn làm Tổng thống Huê kỳ, phải cần có tư cách gì?

Nghe hai tiếng Tổng thống ở các nước Dân chủ cường thịnh, nhiều kẻ tưởng rằng chỉ có tài học cho rộng là đủ; nhưng thiệt ra cái học rộng chỉ là một phần trong cái «tư cách Tổng thống» thôi.

Báo «*Marianne*» bên Pháp mới đây có bài kể tư cách xứng đáng của một vị Tổng thống cho dân phục tùng, như thế nầy:

1) Trước hết người ấy phải ăn bận một cách thường, đừng lòe loẹt. Áo quần của người ấy cũng như áo quần người thường dân chân Mỹ vậy. *Ở ta đu bận như vậy, đã khỏi lãnh vô số lời «chê lậu», «nhà quê» của người ta gia cho!*).

2) Người muốn ra tranh Tổng thống, phải ưa thích sản vật ở xứ mình có, và phải để tự nhiên cho người ta chụp ảnh lúc mình ăn dùng. Ví dụ người sinh ở Louisiane, thì phải thích ăn đường; người sinh ở Minnesota thì thích ăn thứ bánh trắng. (*Ở ta, vô số người sinh ở miền khoai, sắn...., nhưng đồ ấy quê «nhà quê», họ nói rằng nuốt không xuống!*)

3) Phải ham thể thao, như đánh vợt, đá cầu... (*Ở ta, như chỉ độc chiếc nghề nầy cũng đủ làm Tổng thống, thì không thiếu gì kẻ ráng cũ*).

4) Người ấy phải thương yêu trẻ con; khi ai đưa cho đứa bé nào cũng hớn hở thích bồng ẵm.

Ngoài ra, phải ham nghề đánh cá, phải đặt một cái tên riêng (surnom) cho thông dụng với mọi người.

Mới biết làm Tổng thống ở các nước là vậy; ngoài học thức uyên thâm ra, cần phải có đạo đức làm căn bản.

NGHE CHUYỆN

VAN-VAN

Tiết hậu ở Dalat

Mùa hạ

Non nước vẫn chung vàng đất Việt,
Gió mưa xao chỉ một non Tùng (1).
Hơi nồng đâu cũng sang mùa hạ,
Khí lạnh đây dường giữa tiết đông!
Bụi rậm chân nghe đoàn ếch dậy,
Ao sâu khôn thấy bóng sen lồng (2).
Những mong quả đất quay cho chóng,
Xuân đến ngàn cây trổ gấm bông.

Mùa đông

Mùa đông Dalat nắng như thường,
Càng nắng bao nhiêu rét lại càng.
Mặt núi ngày trông khô héo ổ,
Bàn trời đêm hẳn mịt mù sương!
Kêu mưa tiếng vạc đà khan cổ (3),
Giải gió đàn hươu dạo cạnh đường (4).
Chỉ vóc cây tùng xem chẳng nhúng,
Rừng sâu cảnh vắng thoảng mùi hương (5).

Q. T. (Dalat)

Thu cảm

Trước rèm hiu hắt ngọn tây phong,
Ngắm cảnh thu về chạnh tấm lòng.
Bóng thỏ một vừng treo trước cửa,
Cầu ô mấy nhịp bắt sang sông.
Ngô vàng theo gió lai rai lá,
Cúc trắng nhuần mưa lác đác bông.
Chén rượu cầm thu mùi hứng đậm,
Giang hồ có khách vẫn xa trông.

DUYỆT-PHỦ

(1) Dalat vì nhiều thông nên có tên là Tùng-sơn.

(2) Dalat vì lạnh nên không có sen.

(3) Ở Dalat thường mưa, chỉ lúc nắng-ráo mới nghe tiếng vạc kêu. Lại ca dao có câu: Đêm đêm tiếng vạc kêu mưa, kêu đà khản tiếng trời chưa thấu tình.

(4) Dalat có nhiều nai, nên người ta thường gọi Dalat là Lộc-sơn.

(5) Nhựa thông có mùi thơm. Ở Dalat, ban đêm, nhất là lúc gần sáng, mùi nhựa thông bay thơm phức.

QUANH CHUYỆN *Tưởng-giới-Thạch bị tù được tha*

RỐ LÀ DÂN-TỘC «TRUNG-DUNG» Không làm việc gì triệt-để hết

Người thế giới phê bình dân tộc Tàu là dân tộc theo học thuyết Trung dung, chính người Tàu cũng tự nhận là học theo đạo Trung dung, mà trung dung thiệt; chỉ kể từ nửa thế kỷ có Âu-hóa, có cuộc cách mạng cho đến lập thành dân quốc, không việc gì là làm cho triệt để, dám vượt qua cái giới hạn của tập quán trung dung đó cả. Chuyện Tưởng-giới-Thạch mới bị tù được tha vừa rồi cũng theo cái thông lệ trung dung đó. Có lẽ nước Tàu mà kéo dài được mạng vận là nhờ thuyết trung trung, mà bên yếu ngóc đầu không nổi cũng vì cái học thuyết không triệt để đó.

Trên thế giới như cuộc cách mạng nước Pháp, cuộc duy tân nước Nhật, cuộc đảo chính nước Nga, cho đến bao nhiêu chuyện trên lịch sử, hễ đã phản đối chánh phủ, một là thành công, hai là thất bại, nghĩa là một chết một sống, chớ không có bước đường nào lui nữa. Bởi thế nên không làm thì thôi, đã làm thì làm đến nơi đến chốn, nhứt định triệt để mới thôi.

Nước Tàu thì khác thế:

a) Về thời mới Âu hóa duy tân, người Nhật thì nhương đi, thảo mạc, tôn tương, rồi Âu-hóa, làm gì thẳng tay làm tới, không chút gì là sụt sùi lôi thôi. Còn Tàu thì cái gì cũng lỏ dỏ: cũng du học, cũng đương thao, cũng đóng tàu đúc súng, cũng rước người Âu-Mỹ làm cố vấn. Song còn thờ cái «trung học vi thể, tây học vi dụng», những cái sẵn có, đều tự nhận là hay là tốt, bo bo giữ riết mà không chịu bỏ. Ấy là một chuyện trung dung, Âu-hóa bất triệt để.

b) Phái cách mạng và tân học nổi lên, hô hào kịch liệt, trừ một số ít, còn phần đông không quyết tâm hy sanh với công việc tấn thủ, vì động có truy bổ thì rúc vào tô giới, tức chánh phủ không làm gì được. Phản đối với chánh phủ mà có sẵn con đường bước lui, nên kéo dài công chuyện ra mà không làm được công việc hoành liệt. Lại là trung dung, cách mạng bất triệt để.

c) Lúc Mãn thanh còn thì nào cách mạng, nào bảo hoàng, nào lập hiến, lôi thôi để đành; đến sau khi đánh đổ Mãn thanh rồi mà còn nhường cái ghế Tổng thống cho Viên-thế-Khải là một tay gian hùng, chỉ có cái tên dân quốc mà nội dung không khác gì triều Mãn-thanh. Ấy lại là trung dung, cộng hòa bất triệt để.

d) Để lập thành dân quốc, rồi các bộ quân phiệt chọi nhau, cũng xưng hùng xưng bá, cũng đánh nhau luôn; nhưng không khi nào thì cái thế đoạn «giấy cỏ nhổ gốc» [illegible]. Mấy bào quân phiệt có thua thì hạ giá, xuất dương, được hưởng tiền cấp, sung sướng hết sức. Ấy là phản đối bất triệt để, cũng là trung dung.

Trên là việc đã qua, đều theo lối trung dung «không thái quá không bất cập», không có vấn gì đi đến chỗ cực đoan cả. Đến cái đoạn cầm cả Trương-học-Lương bắt Tưởng giới Thạch giam tù, phản đảng người ngoài trông đâu cái trường hiệp nầy có chín «sấm vang gió giậy», hai bên chọi nhau một chết một sống cho tách bẩn cái chân tướng trắng đen, trống mái ra cho rành. Thế mà không, cũng sa vào cái vực «trung dung». Tưởng bị giam tù ngày nay được tha về, cả Trương gây chuyện nghiên trời đổ đất đương lở dở, lại sẩm thuận tình lãnh tiền xuất dương.

Rõ dân tộc trung dung, nên lãm nhân vật trong dân tộc ấy làm việc gì cũng trung dung. Hay dở chưa nói chớ cách hành động của người Trung hoa, rõ có cái tánh cách đặc biệt khác hẳn tánh cách phần đông dân tộc trên thế giới. Không so sánh xa, chỉ xem đồng thời chuyện đối ngoại Trung-Nhật với cuộc A-Ý, so chuyện đối nội Trương, Tưởng với Tây ban nha, thì ta thấy rõ cái lối «bất triệt để» của người Trung hoa, mà không phiền phê bình.

K. Q.

Cấm dùng tịch sĩ

(Tờ niêm yết trước phòng làm việc huyện Nghĩa-hành)

Mỗi tệ tịch sĩ ở các phủ huyện, nhân dân thường ta thán. Báo *Tiếng-Dân* đã có bài nói rõ.

Ngày hạ tuần tháng Décembre vừa rồi, ký giả có việc tới nhà Nghĩa-hành (Quảng-ngãi), khi bước vào phòng làm việc của các thầy thông, trước phòng có dán nhiều tờ yết thị, trong có một tờ yết «cấm hạng tịch sĩ», xin dịch như dưới:

«Huyện đường niêm yết:

«Về khoản tịch sĩ, bổ vân đã sức «cấm, hiện đã sức tuần tại án; mà «kỳ hội giáng nầy, vâng Tỏa, Tỉnh «lại sức cấm nghiêm mật hơn, vậy «nay niêm yết cho các viên chức «thuộc nha tuân hành. Nay niêm yết».

Dưới đề ngày 16 tháng 10, năm Bảo-Đại thứ 11, có chữ quan phê «đã» và viên lại mục phụng khảo, lại có kiểm ấn đóng đỏ chót.

Xem tờ niêm yết trên, ai cũng nhìn rõ quan trên đã chú ý đến nạn tịch sĩ, và phủ huyện đã tuân hành một cách nghiêm nhặt, đáng mừng cho dân gian từ nay khỏi được mối tệ sanh sự bởi những người «không ngạch lạm quyền» đó.

Nhưng sau đó, ký giả có gặp một ít tổng lý, phó cần chuyện trên, thì họ nói:

Tết thị vẫn nghiêm như thế, song có phủ huyện vẫn còn bọng người gọi là «người giúp việc», chứ không kêu «tịch sĩ» như trước đây thôi.

Có phải vậy không? nhường cho nhà đương cuộc xem xét.

DỰ BIẾT

việc thế giới

TRUNG-HOA

Sau cuộc chính biến ở Tây an

Nam kinh, 30-12 — Tưởng-giới-Thạch đưa đơn từ chức lần thứ hai, nhưng Hội đồng chính trị cũng bác luôn.

Theo báo «*Central News*» thì Hội đồng chánh trị cho Tưởng nghỉ dưỡng sức một tháng.

Theo thông tấn *Reuter* thì ngày mai Trương học Lương sẽ ra trước tòa án binh về tội bắt giam Tưởng-giới-Thạch.

Thượng-hải, 31-12 — Trương học Lương đã ra trước tòa án binh và kêu án 10 năm tù và 5 năm mất quyền công dân, vì tội bắt giam Tưởng giới-Thạch. Nhưng vì lời yêu cầu của Tưởng nên án ấy chưa thi hành trong nhịp năm mới nầy.

Nhiều nhà quan sát cho rằng sở dĩ Tưởng một hai xin từ chức là vì Hội đồng quân sự Quốc dân đảng không nhịn đang thế Trương Tưởng cho rằng chính sách khoan hồng rất có ích cho cuộc hiệp nhứt Trung hoa.

Thượng-hải, 1er-1 — Có tin rằng sẽ đưa Trương sang nhà tạo binh ở Nam kinh, và sẽ được ân xá.

PHÁP

Lại bãi công

Paris, 29-12 — Hội đồng trị sự các liên hiệp công đoàn các công sở ở Paris và Sêine, gồm cả thảy 150.000 lao động, đã quyết định một cuộc bãi công trong một giờ đồng hồ vào ngày thứ ba để phản đối việc không hủy bỏ luật tịnh giảm tiền công, và phản đối bội đồng Quốc hội vì việc phản đối sự tăng tiền công cần họ.

Paris, 29-12 — Nhân viên các công sở thành phố Paris đã bãi công trong 1 giờ để yêu cầu bãi bỏ luật tịnh giảm tiền công của họ.

Tổng trưởng Nội vụ ông Dormoy, và xã trưởng hạt Seine, ông Villey có tiếp phái đoàn của nhân viên các công sở.

Paris 29-12 — Hôm qua trong lúc hội đồng thành phố nhóm, các nhân viên các công sở thành phố Paris biểu tình trước dinh xã trưởng.

Ông chủ tịch hội đồng thành phố tuyên bố định buổi nhóm hội lại, vì, theo lời ông, hội đồng không muốn bàn luận gì trong lúc nhân viên đường người hàm dọa nầy nọ.

Nhân viên các công sở phái đại biểu vào yết kiến hội đồng Thành phố, nhưng hội đồng không tiếp.

Tổng trưởng Nội vụ thân hành đến điều đình với hội đồng và phái đoàn của nhân viên các công sở.

Sau cuộc biểu tình, hội đồng thành phố chịu tiếp phái đoàn của các nhân viên, ông chủ tịch tuyên bố sẽ xét các khoản yêu cầu. Thế là yên.

Trong cuộc biểu tình có nhiều nhân viên các công sở và cảnh binh bị thương.

Vấn đề bất can thiệp vào việc Tây ban nha

Paris, 29-12 — Các đại sứ Pháp ở Berlin, Rome, Moscou và Lisbonne đã vận động

(Xem tiếp qua trang 4 cột 5)

MỘT NGƯỜI LAO ĐỘNG BỊ NẠN, ĐƯỢC CHỦ CẤP TIỀN NẰM NHÀ THƯƠNG

Theo báo «*Saigon*», chiều 27 Décembre, Lê-văn-Quới 18 tuổi, làm công tại hãng rượu Binh-tây ở Saigon, lúc 2 giờ, bị rơi từ trên gác cao 5, 6 thước xuống gạch, bịnh tình nặng.

Quới được chở vào nhà thương Chợ-Rẫy, nằm hạng có tiền mỗi ngày 2$, tiền nầy chủ hãng Binh-tây chịu trả.

Mới thấy Quới là người có phước nhứt ở trong số lao động.

ÔNG JUSTIN GODARD ĐÃ ĐẾN SAIGON

Sáng 1er Janvier 1937, ông Justin Godard đã đến bến Saigon do chiếc tàu «Explorateur Grandidier».

Ông Godard là người của Chính phủ Bình-dân Pháp phái đi [illegible] thuộc địa quan sát tình hình [illegible] động để lo sắp đặt ban hành [illegible] xã-hội.

Hiện-trạng gia-đình và xã-hội ta

Không đợi đến bực cao minh lịch duyệt, người có chút học thức, biết phóng tầm con mắt ra đời chắt cũng đã thấy chuyện rắc rối của các gia đình ở xã hội mình hiện thời.

Phe cả quá cả, không chịu sắm sang ăn làm, cứ cần khẩn đâu đâu, sống trong ảo mộng; đến thấy sự nguy nan lại đổ cho số mạng.

Ưng phải thì mà đi làm việc cần may, có khi đem tiền đánh bạc, vì ham mau thành không chi cả. Rồi, muốn biết số vận, gặp ai xưng là thầy bói, coi số, coi địa, thôi ngày sanh tháng đẻ, mạng tỏa cung kim, mồ ông mả tổ, rồi tháng chờ năm đợi, đợi vận xấu đi mà mong vận tốt lại, rốt cục không thấy gì, trơ mắt ếch!

Phe mới lại quá mới, đi đâu cũng cầm đèn bấm, hễ nói chuyện là chạm đến các nhà nhảy, hơn nữa lại chuyện trên màn ảnh, cả chuyện Âu Mỹ ngoài trời.

Không chút nghĩ ngợi để đem tâm lực chống với ma đói, chỉ bàn chuyện phiếm. Ngày qua, tháng qua, người già, chả sợ, chỉ sống trong đời tiểu thuyết!

Nguy hơn nữa là mới cũ lẫn lộn.

Chồng, người có học chút không tin vật, lại gặp sư tử rừng. Thói lên đồng, xuống tưởng, nay chùa, mai đền, trong nhà xông cả mùi mê [illegible].

Biết làm sao? đem lý thuyết ra đối chất lại sợ rồng, làm thinh khó chịu, rồi tánh «nhịn» tâu thành quen.

Tưởng đem sự học biết dung hòa mới cả, chớ sự học như tấm lụa trắng mà đem dùng vào thùng chàm, không nói ai cũng biết cái kết quả. Đến cái cảnh người vợ có học biết muốn đổi mới, mà gặp đức chồng bỏ cùng rầy to.

Gia đình người Việt nam về phái nầy nhiều lắm!

Mà xã hội cũng thế!

Ai người ưa thời? vạch giùm cho chúng tôi con đường có vẻ khoa học sáng sủa để đi đến chốn mà loài người gọi là tấn hóa, cho gia đình và xã hội Việt nam thấy rõ phương châm.

THANH-TÂM
(Huế)

Nói ngông chơi

Làm lớn ở nước người cũng khổ thiệt đấy mà!

Thiệt khổ đáo để cho mấy ngài đương chức cao ở các nước lớn! Ăn không được no bụng, ngủ không thẳng giấc như mình! Thiệt tội nghiệp quá cho các ngài thì thôi!

Làm người tận tâm tận lực với nước với dân, như Hitler, Mussolini, Staline... thì ngày đêm trong đầu óc cứ nhớ chuyện dân đâu, dân hỏi hoạch trong cái não xi xi của các ông, thiếu đến vỡ tọc cũng nên. Vậy mà không sạch tiếng!

Cũng như Uông-tinh-Vệ ở Tàu, Quảng-Điền ở Huế, đầu óc họ cũng nổ rành rang gì, thế mà lơ lãnh không vừa lòng dân, có kẻ mưu ám sát: Uông vì dân chúng tức cho cách điểm tịnh! Điền vì không để ý đến vụ kiện đất!

Mới đây Tưởng giới Thạch lại bị tù xuýt nữa đến chết!

Khổ lắm chớ! Cơ cực thay!

Các báo lại có tin nói về tấm thân Trương-học-Lương nghe cũng tủi giùm cho cậu cả, dầu cậu là «con trời» không thân thích cật ruột gì với mình hết.

Người ta nói cậu cả Trương mỗi khi đi cạo lóc con mới mặt, không phải như ta bước tạo xạo lại tiệm thợ cúp tự do đâu!

Cậu phải có một đội quân bộ vệ, gươm súng hẳn hiên, tới chú thợ cúp nào, thì đội quân ấy dàn ra chầm chỉ ngó vào chú thợ, nếu xem chú thợ có ý gì khác thì sẵn súng, sẵn gươm kia xia ra đưa linh hồn chú về cõi tiên cỏi phật gì cho xong cái đời! Như vậy lấy được đồng tiền của Trương, chú thợ cúp cũng hết hồn hết vía thì chớ; vì nếu rủi phạm đao một chút tức là a-di-ơ với nghề! a-di-ơ vợ con!

Trương-học-Lương khổ cái thân như thế. Đến như bọn em của Trương nhân chuyện Trương bắt giam Tưởng-giới-Thạch ở Tây an mới đây, cũng bị khổ lây với cả!

Số là Tưởng bị bắt, dân Tàu tức sục sục. Họ tính một kế là tìm cỡ mấy người em của Trương đang ở lô giới Pháp, Anh, đem về giam lại Nam-kinh làm con tin, để cho Trương nóng lòng thả Tưởng ra. Nhưng may, mấy cậu em được tin cút mất, đến nay Tưởng đã được tha mà chưa biết mấy cậu ở đâu!

Thiệt làm lớn ở nước người nó khổ lắm chớ! Cũng mấy mà mình không sinh vào các nước.

ĐẢO HẢI NAM VỚI XỨ ĐÔNG-DƯƠNG TA

Gần đây chánh sách Nam tiến của người Nhật một ngày một mở rộng ra, sau chuyện Trung Nhật xung đột ở Bắc-hải (nói tháng trước đây), người Tàu nhận rõ rằng Nhật bản rất chú ý dòm rình hòn đảo Hải nam.

Kể về phần mặt bằng thì đảo Hải nam rất gần xứ Đông-dương ta hơn hết. Xưa nay các chú khách sang buôn bán và xây cơ lập nghiệp ở xứ ta, người Triều-châu, Phúc-kiến và Quảng-đông ra, có lớp mà ta gọi là khách Hải nam, chính là người ở đảo ấy.

Hòn đảo ấy về phần biển Tàu mà vì cái cớ gần xứ ta, miền biển đối với đảo Hải nam cũng như trên đất liền đối với Quảng-đông. Vân-nam, tỉnh thế liên giáp nhau, tự nhiên đều lợi hại có quan hệ, nhân tờ báo Tàu có bài bàn về đảo Hải-nam, trích vài đại đoạn cung tài liệu cho nhà đương cuộc khảo sát.

Vị trí đảo Hải nam

Đảo nầy trước gọi Quỳnh-nhai, là một hòn đảo lớn thuộc tỉnh Quảng-đông, hình nó như quả trứng gà, bốn phía kéo về đường kinh thẳng đến trên dưới trăm dặm, diện tích không kém gì Đài loan, nhưng loang cảng không được tốt. Bên kia Hương-cảng, bên nầy Hải-phòng, đảo ấy ở khoảng giữa, cách biển ở về phía bắc là Lôi châu bán đảo, phía nam độ 150 giặm là Tây sa quần đảo. (đảo nầy nằm trên cả Tàu, Nhật và Đông-Dương ta có tranh biện quyền sở hữu một lúc). Về năm 1897, thành phố Mãn Thanh cùng nước Pháp có định lập hiệp định không cải nhượng đảo ấy.

Nhân khẩu. — Nhân khẩu thì Quỳnh-châu là nơi trung tâm, cư dân tánh tình thuần phác, không hung dữ như giống Sinh phiên, sản nghiệp chưa mở mang bao nhiêu nên cư dân thường đi ra xứ ngoài cầu trồng lập nghiệp nằng nọ.

Ngôn ngữ. — *Nói tiếng Bắc nam, ở Quỳnh châu thông dùng tiếng Quảng-đông, các Phiên tộc thì có các tiếng thổ âm, gọi là tiếng Lê.*

Tôn giáo. — *Ngoài 3 giáo: Nho, Phật và Đạo, có thêm giáo Gia-tô. Giáo mới truyền sang độ 300 năm nay. Giáo ấy phần nhiều là người Pháp và người Mỹ:*

Giáo hội Mỹ thì Quỳnh châu là trung tâm điểm, có các sở phụ thuộc như Phúc-đơn-y-viện, Quỳnh nam-hoa-mỹ-trung-học, cùng Trung tây-thất-cần-nữ-học-hiệu. Ở huyện Văn-xương các nơi có Tuân-hồi-phú-đơn-đường. Nhà truyền giáo và gia thuộc có trên 30 người, gần đây họ đã truyền giáo cho giòng dân Lê.

Thiên chúa giáo người Pháp cũng có giáo hội ở Hải-khẩu, qui mô kinh dinh cũng có ý viện, ở An định huyện lại có 2 giáo hội Thiên chúa, những giáo hội ấy có thế lực nhiều hơn.

Hình thể. — *Bờ biển quanh co, vũng loan cảng tốt rất ít, chỉ có cửa biển phía bắc đảo ấy là hơn cả. cửa ấy cách Quỳnh châu độ 5 giặm. Mấy năm gần đây, có tin đồn chính phủ đã trù hoạch sẽ kiến trúc một cảng kiên ở đấy, nhưng kế hoạch ấy chưa thấy thực hiện. Hải khẩu cách Bắc hải độ 120 giặm biển, đi với gió thì đến, còn cách Hương cảng 250 giặm, cách Hải-phòng ta 129 giặm, cách Quảng châu loan (thuộc địa Pháp) 100 giặm, cách Ma nê lạc 700 giặm, cách Tây sa quần đảo 270 giặm.*

Thổ sản xuất cảng. — *Toàn đảo Hải nam, vật sản, hàng hóa xuất nhập cảng đều do đường Hải khẩu cả. Vật sản xuất cảng chủ yếu là trâu, bò, lợn, gà, vịt, trứng, muối, cá, cua, lưới đánh cá, gai, trái vải, da trâu, đường v. v.*

Người ngoại kiều. — *Theo bản điều tra năm Dân quốc 19 (1929), thì người ngoại quốc ở Hải khẩu:*

Nhật Bản	12	người
Đài Loan	6	»
Anh	5	»
Mỹ	11	»
Pháp	11	»
Nga	5	»
Đan mạch	1	»
Đức	7	»
Cộng	59	người

Gần đây thì người Nhật và người Đài loan đông lên rất chóng, nhất là sau cuộc xung đột ở Bắc hải, thì Hải nam trở thành nơi bản dinh hoạt động của người Nhật, như hiệu «Thắng gian điện dương hành, «Lão sâm thắng gian điện thiện tác». Từ năm 1896 đã sang ở Hải khẩu, Bộ ngoại vụ Nhật đã biểu dương và tán trợ, đó là một điều đáng chú ý.

Sản nghiệp. — *Hải nam sản nghiệp chưa phát đạt, đáng gọi là nơi chưa khai khẩn cũng như người con gái. Nhưng có hy vọng khai phát sản nghiệp sau nầy. Hễ mỗi năm vật tư du nhập có trên 8000.000 lượng, gần đây người Anh đầu tư rất nhiều, sản nghiệp có đeo phát đạt:*

1) Khoáng sản có đồng, thiếc, vàng, sắt, nhưng chưa có nhà chuyên môn điều tra nên chưa biết đích xác.

(Xem qua trang 3 cột 4)

Quanh chuyện đình công

Thợ ở sở xán Mỹ tho

Sớm mai ngày 28 Décembre, trên 200 thợ ở sở xán Mỹ tho (Nam kỳ) lại đình công yêu cầu với chủ xưởng nhiều điều.

Làm «con Rồng cháu Tiên» như mình, ăn ngủ khỏe khoắn sung sướng, thiệt không còn nói gì nữa. Mình thiệt có phước; lại sáng có phước hơn nữa là mang được cái hàm «thập phẩm», khỏi sợ nỗi cách chức hay bớt lương!

MIÊN-MAN

Nhà Đoan Nam-kỳ khi không được 20.000$

Cách mấy tháng đây nhà Đoan ở Nam-kỳ có bắt được 1 chiếc tàu Hải-nam chở toàn đồ lậu ở Phi-luật-tân đi ngang qua Camau.

Vừa rồi nhà Đoan đem bán cả hàng hóa và chiếc tàu được 20.000$.

Một cái gương cho kẻ có trách nhiệm

Câu chuyện lính Lê văn-Bình bị đánh ở nhà hàng Hà tiên (Nam kỳ), mà quan chủ quận Ngô-văn-Ân bị nghỉ chức, dư luận trong ấy rất sôi nổi, họ khen cái thái độ cương quyết của quan thống đốc Pagès.

Kẻ giả cả cũng đồng tình với các bạn đồng nghiệp mà khen cái thái độ của quan thống đốc Pagès đối với vụ nầy. Nhưng còn một mối hy vọng nữa, tưởng nên trung cáo cho người Nam ta ai là người có chức trách đối với nhân dân ở dưới quyền mình.

Tên Bình bị người chủ nhà hàng là người tây cùng một người tây khác đánh, chớ ông quận Ngô-văn-Ân không hề tay đánh, chỉ vì rồi khi tên Bình bị đánh tên nhân đó, chính có quân quận nông rượu ta về ở nhà hàng ấy, mà họ đánh trước mặt quan quận, lắm thôi.

Ấy vậy mà quan quận bị lột chức, theo đều được là quan quận có quyền bênh vực, có cái nghĩa vụ phải can thiệp, cậu với người ca-li bị đánh đó, mà không can thiệp, mà thực, như quan quận lấy lý cứng mà can thiệp thì chắc là tên kia khỏi chết oan, nhưng vì ngài không can thiệp nên nỗi....

Thấy chưa? người nào đánh dân mình, mình có quyền can thiệp mà không can thiệp còn bị lột chức thay, huống những kẻ cậy có quyền nhà nước ấy thác trong tay, lại lạm dụng cái quyền ấy để đánh người, hành hạ người, thì cái tội nặng biết bao!

Quan trường ta nên trông bài học trên mà bớt sự đánh đập lại đã mấy thằng dân nghèo đi, kẻo có hồi chồng dân xe áp của quan quận An mà khốn, không biết chừng.

X.

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

PHÁT-HÀNH LẦN THỨ HAI

Kỳ thứ tư nầy cũng vẫn phát hành có 200.000 vé, bán đã gần hết rồi, chỉ còn lại vài ba vé nữa thôi, ai muốn được dự cuộc xổ số lớn nhất tại HUẾ.

Ngày mồng 8 tháng Chạp năm Bính-Tý.

THÌ PHẢI MUA TỨC THỈ KẺO HẾT!!!

Kỳ nầy cũng vẫn có:

1 số trúng	4.000$
8 số trúng	1.000
80 số trúng	100
400 số trúng	50
4.000 số trúng	10

Mấy số kể trên xổ xong, thì bắt đầu xổ ngay 3 LỘ LỚN:

100.000$ — 40.000$ — 20.000$

Vé cả 4 kỳ đều được dự cuộc xổ chung nầy!

Cuộc xổ số ở HUẾ tuy chưa định xổ lại chỗ nào và mấy giờ bắt đầu xổ, nhưng dù sao cũng sẽ tin công-chúng biết trước!!

PHILIPS
RADIOPLAYERS
1937

Một cái tên mới!
Một sự đổi mới cực kỳ tinh-xảo trong nghề vô-tuyến-điện của hiệu PHILIPS mà khắp hoàn cầu đang chú ý.

HỎI TẠI **Socoa** HUẾ

Đem máy về tận nhà dùng thử không tốn kém chi hết.

THUỐC RƯỢU TÊ, BẠI, NHỨC, MỎI

Nên hỏi nhà **VÕ-VĂN-VÂN** mua thuốc rượu

PHONG-THẤP DƯỢC-TỬU.

Thuốc rượu nầy vừa bổ cho thân-thể, vừa chữa nhiều bịnh nhức mỏi, phong tê, bại xụi, hoặc hình khô nhục thát, đầu gối lớn, ống chân nhỏ, đau nhức rên rỉ đêm ngày, hoặc đau đầu voi, hoặc sưng mắt cá, hoặc thốn dưới bàn chân rung yếu, hoặc nhức mỏi tê bại cùng mình, hoặc nhức trong gân cốt, hoặc chân tay rung giực, hoặc bởi gốc độc phong tình nhập vào xương cốt, hoặc đàn bà uống thuốc phá mấu thái quá làm thiếu máu sanh ra nhức mỏi tê bại. (sản hậu bại huyết).

Nếu mua thuốc rượu nầy, đều được chống khỏi những chứng phong, thần hiệu vô cùng.

Ve lớn: 1$00 Ve nhỏ: 0$50

Nhà thuốc **VÕ—VĂN—VÂN** Thủ-dầu-một

Các chi điểm:

SAIGON	QUINHƠN	TOURANE	HUẾ	HANOI	HAIPHONG
229, Rue d'Espagne	Avenue Gia-Long	Avenue du Musée	57, Rue Paul Bert	86, Rue du Coton	103, Bd Bonnal

SIROP PULMO

TRỊ CÁC CHỨNG HO — RẤT THẦN HIỆU

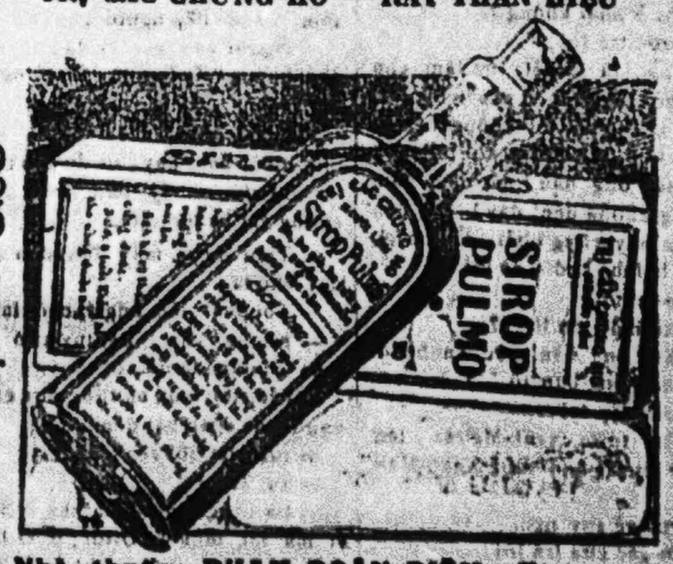

Một chai: 0$60

Nhà thuốc PHẠM-DOÀN-ĐIỀM Tourane

VIỆC TRONG NƯỚC

Nạn lao động

HUẾ. — Khi 5 giờ chiều ngày 20 Décembre vừa rồi, Ngô-Thiết 26 tuổi, người làng An hòa, huyện Hương trà, làm ca 8 sở xe lửa ở ga Huế, đương leo thang để chữa xe chạy đến, đây qua không đường sắt trước ga, rồi vấp chưa tới lật cả xe và người. Thiết bị thương đầu gối bên mặt công nơi mi mắt bên trái rất nặng, và nhiều vết thương khác nữa.

Ông xếp ga tiền cho chở Thiết đi bệnh viện, xem ra thương tích không khá nặng.

P. V.

Cậy quyền chiếm ruộng

THANH-HÓA. — Ở làng Các thượng, tổng Yên nam, châu Ngọc lặc, lý lão, dân bộ và hương lý có bàn việc sau này:

Nguyên năm Duy tân thứ 6 (1910), trong đám đi tân đô chánh tổng Q. X. Y bức, có tên Hưng rồi bắn lấy tên Chương (con người chủ chánh tổng); việc đến quan, quan trên minh xét cho là oan ức, cho thả ngài.

Sau đó chánh tổng cùng mẹ tên Chương và lý trưởng bắt dân làng phải chịu 1200$ (780$ và 15 con trâu, mỗi con 30$ là 450$; cộng 1200$) lại mất 30 mẫu ruộng. Tháng 4 năm nay, thầy lý kiêm lý trưởng Hà Trực chết (con rể chánh tổng), chánh tổng lại chiếm thêm một nữa 5 mẫu nữa.

Ngày 13-12-36, dân và làng có đến đơn kêu tỉnh tòa Mong quan trên xét cho khỏi đưa lý.

Dân

Lại vụ đánh đất!

NGHỆ-AN. — Ông Nguyễn-thúc-Bính ở làng Hiếu thiện, tổng Thiếu trung, phủ Anh sơn, ngày tháng 5 và tháng 8 năm 1935, có mua đoạn một cái ao và 5 thước ruộng 1 mẫu 13 thước, của Đặng-ngọc-Giao ở cùng làng, có khế tự làm vào giấy tin chỉ, và lý trưởng đóng triện nhận thực.

Sang năm 1936, tên Giao đem đơn hiện ông Bính, nói con ông Bính là Nguyễn-văn-Hoè bức y viết khế thối tả miên nguyệt, đem anh em làm chứng, có đưa một người ngoài tên Nguyễn-đình-Sĩ ra làm chứng, nói tên bức viết khế ở gần nhà tên Nguyễn-đình-Sĩ... Quan trên đòi tên Sĩ hỏi, thì tên Sĩ khai không biết việc đó; tên Giao nói viết khế, mua giấy tin chỉ ở hiệu Nam thanh. Quan đòi hiệu Nam thanh hỏi, thì hiệu ấy khai không bán; đòi 4 bên điền bạ và tuần canh ra hỏi, thì đều khai rõ ràng đó từ ngày tháng 8 năm 1935 đến nay, thấy nhà ông Nguyễn-thúc-Bính cày cấy, còn từ thì từ ngày tháng 6 năm 1935 tới nay thấy người nhà ông Bính đánh cá.

Vụ này, tòa án sơ cấp phủ Anh sơn xử giao ruộng và ao cho ông Bính, còn tòa án đệ nhị cấp tỉnh Nghệ an, đòi cả hai bên nguyên bị và chứng tá đến hỏi, thì họ cũng khai không biết, chỉ anh em chú bác tên Giao làm chứng với nhau.

Vậy mà tòa án đệ nhị cấp đem ra xử 4 phiên, mà không chịu tuyên án cho bên nào được bên nào thua, không rõ vì sao. Nên nhà mất tiền mua lấy lâm đó và mong chờ.

Bàng dân

Trộm nhiều quá

QUẢNG-NAM. — Làng Lộc đông và Lộc tây (Quế sơn) gần đây trộm nhiều quá! Tối 28-10 ta cắt phăng thầy Đài; tối 29-10 ta trình nhà phó Hích, chủ nhà vì chạy, lại ăn trộm nhà đánh Tuấn, mất nhà đồng và áo quần. Tối mồng 1 tháng 11, thuốc chó đánh Trị; tối 5-11 ta thuốc chết 4 con chó Phan Xuống; tối 6 tháng 11 gánh hết một cặp con trâm hai Dọc. Người ta nói có 3 tên Long và Thuận con ăn trộm mới được tha về độ tháng 10 đây, sẩn có nạn quấy rối như thế.

Nhà chuyên trách lưu ý

Dân

Phải viện giả!

QUẢNG-NGÃI. — Cuối năm 1936 đã thấy sớc các làng sức khai lính mộ bài vẽ năm 1937, nhưn dân có chín kinh khẳng. Vì cớ kinh khẳng ấy, có kẻ thừa dịp đọa người lấy tiền như chuyện dưới này:

Lê thị Nhi, vợ tên Khách Tập, ở ngụ tổng Lộc thọ, tổng Tịnh thượng, phủ Sơn tịnh, có buôn bán đồ vải lặt vặt, có khai lính mộ bài Tốt mồng 10 tháng 11 ta (23-12-36), lại rồi bị kẻ trộm vào gánh mất 4 thước đồ và một 15 đồ vặt. Sáng ngày 11 (24-12-36) có người lạ mặt, ăn bận kẻ áo chỉnh tề, đi vào nhà Tập tự xưng là phái viên đi sức thuế môn bài,... Tập tin là thực, đem sự mất trộm khi hôm và tình cảnh túng thiếu vang nhà; người ấy hứa sẽ giảm bớt thuế xuống cho cho, và nhận sẽ mật tìm đến ăn trộm kẻ làm ăn nữa, có đề quyển vở nhỏ ra ghi ký cẩng. Đoạn, bảo Tập trả cho 0$30 tiền xe. Tối 15 (28-12-36) y đi xe trở lại nhà Tập, tin cho Tập hay rằng y sẽ vì Tập mà tìm kiếm kẻ trộm cho, và y có trình quan làm ăn, lại lấy của Tập 0$40 xe nữa, rồi đông mất!

Hãn là đồ xỏ lá, bà con chớ tin mà lầm.

L. h. Kh.

Đã bị án 3 tháng còn phải bồi đồng triện nữa

Ngày 27 tháng 10 ta (19-12-36), tòa án sơ cấp Sơn tịnh tuyên án tên Chi ở làng Hà nhai, tổng Tịnh thượng về sự đánh hương bộ vì chuyện gì đó.

Nguyên ngày 21 tháng 9 ta (4-11-36), vợ tên Chi đi chợ quá trưa không thấy về, Chi về đợi nóng ruột, nên ra đường trông, chợt thấy trên đường, vợ y đi trước, hương bộ Bá trong làng đi sau. Có lẽ Chi nổi ghen chụp đánh vợ (theo lời y cung), thì lúc ấy hương bộ Bá can thiệp vô, nên y đánh lộn với hương Bá luôn, hương Bá vang mất đồng triện.

Vụ này giải đến quan phủ xét.

Hôm 10-12-36, tòa sơ cấp tuyên án tên Chi 3 tháng tù hay phạt bạc 30$, và phải bồi đồng triện cho hương bộ.

D. Â.

Đám cưới không có dâu

Tiếng dân số 912 ra ngày 1-12-36, có thuật chuyện một vài đám hôn thú ở thôn quê, xảy ra chuyện lôi thôi, do sai gia vì tiền tài mà đổi ý. Dưới đây xin kể chuyện đám cưới không có dâu, nghe đồng tức cười:

Hai Hành, con trai lớn ông Hành, ở làng Chánh lộ, tổng Nghĩa điền, phủ Tư nghĩa, nói con gái của bà Thông là thị Thương ở xóm Phú yên (cùng làng), đã mấy năm, hai bên ưng nhau, đã làm lễ hỏi. Ngày 11 tháng 11 ta (24-12-36) định ngày làm lễ cưới. Trước ngày ấy, bên gái đã may sắm áo quần, và lo sắm cỗ bàn để thết đãi họ nhà trai. Thì tối mồng 10 (23-12-36) có đón bà đồng mất! Sáng ngày họ nhà trai và chú rể đem lễ cưới đến, bèn gọi thợ rồ có đón trống. Sau khi đọc đãi ăn uống xong, cô mới hương chưa nổ tại đến vì bằng. Nghe đến hai bên tha xếp với nhau đã yên, chỉ còn đi tìm cô đâu về cô định. Song tìm mãi mà chưa được manh mối gì

Rất cho cuộc hôn nhân gần đây!

Đời mới

Mọi cũng bắt lỏ và đọa người Annam

Ngày 11 tháng 11 ta (24-12-36) xã Thọ (người Nam), có nhà cần ở ngụ cách Trảng bàn (Cơ trà), thuộc hạt Minh long, có đám gà cưới lấy chồng, đã trình trước với lý hương sở tại, mời đến bữa 12 (ăn đám cưới) tới uống rượu. Bữa 11, ngày đám cưới, họ nhà trai tới, mới vừa ăn uống xong, thì thấy lý trưởng cách Trảng bàn là Đinh Lét, hiệp với hương hiệu đến độ hơn 50 Mọi, giáo mác hẳn hòi, kéo đến bao vây cả vườn, làm họ hàng đến hoảng hồn. Chả đám ra hỏi, thì Đinh Lét nói là nhóm làm... đến đem đến đến bắt giải về đồn cho quan giam xét. Xã Thọ thưa việc gì cả, mà đã trình với tổng bữa trước. Lý Lét lại bắt lỏ: cạnh mới bữa 12 mà làm đám bữa 11 ta, bèn trám tiếng mọi mật bắt giải. Thấy chàng hành động hung tợn, nên cả họ trai và gái không ai dám khán cự, đành phải theo chàng đến của công.

Sự trễ sự trước đến, nên đi độ nửa cây số, sự chả phải nên ai xin « xá » một chai rượu lớn và một đồng bạc, chàng mới chịu để cho trở lại. Lánh được bạc và rượu rồi, lý Lét nói xã Thọ: « Tại xã Thọ làm quấy nên mất lòng các ông; tôi tuy là mọi cũng biết sự cưới gả là quan trọng của dân ta nên mới làm lơ cho»

Bà người Nam ta, đến Mọi cũng bắt lỏ và đọa nạt nữa!

Dương Linh

Lính quan khẩn quá

Thường năm dân lo thuế đình điền rồi thì rảnh chưa lo làm ăn, chết là ngày tháng cuối năm lo chạp, tết.... Nhưng năm nay, nào có được rảnh! Xem từ trát của quan phủ Sơn tịnh dưới này thì rõ. Trát N° 2758, ngày 29 10 năm Bảo đại thứ 11 (12-12-36). Phủ đường

« Trát sức 4 tổng tuần hành.

« Sức phái giao y tổng đánh sách phân bổ tiền lương thơ ký và tiền cấp sai phu, cùng mua mền bài thuế xe máy cho các chánh phó tổng về năm 1937, sức y tổng chuyển sức các làng chiếu số trong danh sách ấy, làng nào có công bản thời trích công bản mà nạp, làng nào công lắm, không có công bản, thì cho thụa từ lịch về năm 1937 mà nạp tại nha, để cấp phát lương tháng giêng tây 1937 cho kịp. Kẹn trong 10 ngày nạp cho xong. Vậy tra khiến sức 4 tổng tuần hành».

« Nay sức »

« Le Trí phủ »

Tiền lương, tiền cấp cho phái thừa hành, chăm sóc như thế, không rõ có nghĩ đến nhà gạo của dân trong lúc cuối năm thế nào không?

B. Đ.

(Xem tiếp qua trang 4 cột 3)

Muốn bán

Một cái nhà lầu N° 125 quai Bông-ba Huế. Giá 1750$00.

Hỏi tại Bản báo

Vụ thợ đình công ở Hongay đã đem ra xử

(8 người bị án)

Sau vụ thợ đình công ở mỏ than Hongay (Bắc-kỳ), nhà chuyên trách có bắt 27 người; sau đem về phòng Dự thẩm Haiphong tha 15 người. còn 12 người.

Hôm 29 Décembre tòa trừng trị đã đem ra xử, tha bổng 4 người. Còn kết án 8 người: Thao, Lưu, Đông, Vượng, mỗi người 10 ngày tù; Thái, Năng, Am, Yên, mỗi người cũng 10 ngày, nhưng được án treo.

MẤY NGƯỜI Ở CHI NHÁNH ĐÔNG-DƯƠNG ĐẠI-HỘI TẠI BẮC-KỲ BỊ ĐÒI VÀO SAIGON ĐỂ XỬ

Chi nhánh Đông dương đại hội ở Hanoi, có 19 người bị bắt trong lúc hội họp trước đây; kẻ bị tòa án vi cảnh phạt mỗi người 1 quan tiền.

19 người ấy không chịu phạt, chống án vào tòa hủy án (Cour d'annulation) ở Saigon. Nay có giấy tòa hủy án đòi 19 người ấy đến 5 Mars vào trong ấy bàn kiện.

Trong số này có ông Trần-huy-Liệu trước bị trục xuất khỏi Nam kỳ, không biết có được đi không.

Đình cứu vụ thợ xẻ Hoàng-văn Bản tự tử

Vụ người thợ xẻ ở hiệu Xuân Vinh (Hanoi) tự tử sau khi đình công gần đây, từ mấy lần nhà chức trách vẫn tiến hành cuộc điều tra.

Nay xét ra, bắn Bản tự tử, nhưng không ai phải chịu trách nhiệm vào vụ nầy, nên quan Dự thẩm đã ký mệnh lệnh đình cứu. Quan Chưởng lý tòa Thượng thẩm cũng không chống lên phòng luận tội, thế là vụ nầy kết liễu.

Lời cảm tạ

Chúng tôi là thân nhân của:

M. VÕ-QUANG-QUỲNH,

làm việc tại Viện Bảo-Cổ Chàm ở Đà-Nẵng, không may tạ thế ngày 26 Décembre vừa rồi, có lời trân trọng cảm tạ các Ông các Bà trong Chi-hội Phật-học Đà-Nẵng, đã dũ mối từ tâm, đem lòng bác-ái mà giúp đỡ cho vợ góa con côi của người bạc mệnh gặp cơn nguy hiểm, để thu xếp việc tống táng được vẹn toàn.

Cái ơn ấy chúng tôi vẫn ghi nhớ luôn luôn.

Trong lúc bối rối, có điều gì sơ suất, xin các Ông, các Bà thứ cho.

Thân phụ: Võ-quang-Huy
Anh ruột: quang-Bản, quang-Chương
Em ruột: quang-Chân, quang-Sỹ, thị-Mười

cùng cả vợ con đồng bái tạ.

ĐÀO HẢI-NAM VỚI XỨ ĐÔNG-DƯƠNG TA

(Tiếp theo trang 2)

2 Nông nghiệp. — Cư dân phần nhiều chuyên nghề nông, nhưng còn dùng đồ xưa, còn nhiều đất phì nhiêu chưa khai khẩn, duy có một công ty của người Tây mà sau lưng có người Anh hùn vào gọi là (South Kuang Trung Development Association Co) ở miền tây bắc, trồng gai, cau, mè, vải v. v. thứ đặc sản ở Hải nam, tuy hiện xuất sản còn ít song tương lai sẽ phát đạt.

3) Mục súc. — Các nhà nông nuôi bò, trâu, lợn, gà vịt, bán sang Hương cảng, vật xuất sản nầy khá nhiều.

4) Thủy sản. — Dọc theo các bờ biển, đều là vùng làm nghề cá, ngư sản rất dồi dào, duy nghề đánh cá còn ấu trĩ nên thu hoạch còn kém, gần đây ngư nghiệp của người Nhật đã xâm vào, tổn hại cho người đảo ấy không ít.

Muối là một thứ sản vật trọng yếu ở đảo ấy, sản lượng rất giàu, đó là cái miếng ngon mà người Nhật thèm nhỏ nước giãi.

Cách dòm rình của người Nhật

Người Nhật dòm rình đảo Hải nam đã lâu, mà gần đây lại càng tỏ ra cách nóng gấp. Xem bài bàn của Thạch Hoan Đăng Thái, thay lời cho quân bộ Nhật, phát biểu như dưới:

« Ta (Thạch Hoan), mỗi lần từ « đông sang tây, đi ngang qua miền « biển phía nam Trung quốc, trông « thấy núi Ngũ-chỉ là hòn núi cao « nhất đảo Hải nam, tự nhiên bày « trước con mắt ta cái giây « quan hệ về sanh mạng thuyền thứ « ba của nước Nhật bản ta. (chỉ « đông Ấn độ thuộc địa Hà Lan, Phi « Luật Tân và các đảo Bắc bà La « châu, thuộc Anh). Có khi ta ngồi « nghĩ sâu xa, có thể nói:

« Sự kiện xảy ra ở Bắc hải là « một lũ thuốc trời đã phối hiệp « cho người Nhật bản và đảo Hải « nam kết hiệp lại; gia dĩ hạm đội « Trung quốc làm căn cứ ở Quảng- « đông với mấy chiếc tuần dương « hạm hủ mục kia, không có thế lực « gì đáng nói, nếu Nhật bản ta lấy đảo « Hải nam làm căn cứ do chánh sách « nam tiến. Hạm đội có sức mạnh « thường trú ở đảo ấy, thì tha hồ tự « do hành động, dùng súng bắn vào « các đô thị dọc biển, dùng máy « bay công kích trên không trung « về nơi nào quân đội cần lên bộ, « phong tỏa cả các cửa biển Quảng « đông, Quảng tây v. v. Như thế « đảo Hải nam có tư cách nhiệm vụ « trọng yếu về cuộc đối Trung quốc « khai chiến ».

(Đoạn nầy chép trong « thế giới tư thức » bằng chữ Nhật ra tháng 11 vừa rồi, đàn đề là « quan sát đảo Hải nam trên về quân).

Đấy, xem đoạn văn của Thạch Hoan thay mặt quân bộ thuật trên, thấy rõ chánh sách nam tiến của người Nhật rất chú ý đến đảo Hải nam, mà đồng thời chiếm đảo Hải nam để làm nơi căn cứ khai chiến với Trung hoa. Người Nhật dòm rình Hải nam, nguyên nhân là vì đó.

Không chỉ thế thôi, chánh sách nam tiến của người Nhật thế nào cũng đụng chạm đến Anh, Mỹ, Pháp và Hollan, thành ra đảo Hải nam lại là nơi căn cứ trọng yếu của người Nhật dựa để mà tranh bá với 4 nước nói trên. Nhật mà chiếm hòn đảo ấy không chỉ lợi tiện về đường thương chiến, mà có thể làm nơi hải quân căn cứ nữa. Theo kế hoạch của người Nhật cốt dùng đảo Hải nam làm nơi trú hạm đội thành một bộ phận trong cuộc tranh bá ở Thái bình dương. Sau đã chiếm được Hải nam rồi, thì liên lạc với Đài loan, Bành hồ, Phúc kiến, làm thành một cái trường thành ở phía nam biển Trung quốc, Trung quốc sẽ bị mỗi cổ, ngồi khoanh tay lại mà chịu dao thớt của người Nhật.

Vậy, Trung quốc phải lo cách nào mà giữ đảo Hải nam! Hải nam là sanh mạng thuyền của Trung quốc!

. . .

Hải nam vẫn thuộc đất Tàu, song hiện gần biên giới nước Nam ta, nhất là Hải-phòng, « môi mất thì răng lạnh », nếu người Nhật chiếm đảo Hải nam, không chỉ người Tàu đáng lo, mà về đường phòng ngự về mặt biển Đông Dương cũng đáng lo.

Các nhà có trách nhiệm về quốc phòng xứ Đông-Dương lưu ý mà ngăn ngừa trước.

VIỄN LỰ thuật

NHÂN VIÊN SỞ HỎA XA Ở PHÍA BẮC ĐƯỢC TĂNG LƯƠNG

Quan Chánh nhất sở Hỏa xa vừa rồi đã đánh điện tín đi các nơi, ra lệnh tăng lương cho các viên chức và cu-li sở Hỏa xa ở phía Bắc. Kể từ 1er Janvier nầy, công nhật viên chức nào dưới 0$50 được tăng 20%; dưới 1$, tăng 15%; trên 1$ tăng 13%.

BÁ = TƯỚC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP-QUỐC LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: Alexandre Dumas — Số 127 — *Dịch-giả:* Nam-Sơn

Bệt-tuy-xi-ô bèn vọt xuống xe và đưa vai cho bá tước; bá tước vịn vai anh ta mà chầm rãi bước xuống tam cấp xe.

Bá tước lại bảo:

— Gõ cửa.

Bệt-tuy-xi-ô gõ cửa, cửa mở, người gác cửa chạy ra hỏi:

— Ai đó?

Đứa ở trả lời:

— Chủ mới của mình đây.

Rồi nó đưa cái giấy chứng của viên lục sự.

Người gác cửa lại hỏi:

— Nhà nầy đã bán rồi sao? Và ông đến ở phải không?

Bá tước trả lời:

— Phải, ta sẽ bết sức làm cho mầy khỏi tiếc chủ cũ của mầy.

— Thưa ông, tôi không tiếc gì chủ cả lắm, vì có mấy khi tôi được thấy mặt ông đâu! đã năm năm nay ông không đến đây! ông bán cái nhà nầy cũng phải, để làm gì, chỉ có hại mà không có lợi.

Bá tước hỏi:

— Chủ mầy tên là gì?

— Thưa ông hầu tước Xanh-Mê-rân: chắc ông bán lỗ...

Bá tước lặp lại:

— Hầu tước Xanh-Mê-rân! tên ấy như quen; hầu tước Xanh-Mê-rân...

Ngài có vẻ suy nghĩ.

Người gác cửa trả lời:

— Thưa là một trung thần dưới triều Buột-bông. Ông chỉ có một người con gái gả cho ông Vinh-Pho, thẩm phán của nhà vua trước ở Ni-mờ sau đổi đến Mạt-xây.

Bá tước liếc nhìn Bệt-tuy-xi-ô, thấy mặt anh ta xanh hơn bức tường anh ta đương dựa để cho khỏi ngã xâm, rồi hỏi tiếp người gác cửa:

— Người con gái ấy đã chết rồi phải không? Tưởng như ta có nghe nói vậy.

— Thưa phải, chết đã có hai mươi mốt năm nay; từ đó đến nay tôi chỉ được thấy hầu tước đến chừng vài ba lần thôi.

— Thôi được, mầy đưa đèn rọi đây cho ta.

— Tôi phải giao ông đi chỗ lại?

— Không cần; Bệt-tuy-xi-ô đi theo cầm đèn là đã rồi.

Nói vừa dứt câu, bá tước đưa cho người gác cổng hai đồng vàng.

Bá tước lại hỏi rẫn tới:

— Tại sao?

— Bá tước định mua nhà ở Ba-ri mà lại mua ở Ô-tơi; ở Ô-tơi thiếu gì nhà; thế mà bá tước lại mua nhằm cái nhà số 28, cái nhà trong đó có xảy ra án mạng. Nếu tôi nói cho bá-tước biết trước, khi còn ở Rô-mờ, thì chắc là bá tước không buộc tôi phải đi theo rồi, nhưng sao tôi lại không nói? Vì tôi chắc rằng bá tước sẽ mua một cái nhà khác hơn nhà nầy kia.

Án mạng! án mạng! anh nầy khéo tìu chuyện dị đoan! Thây mặc, anh cứ đưa đèn lên, ta đi xem cái vườn thử; đi với ta, anh không còn sợ gì nữa.

Bệt-tuy-xi-ô lượm cái đèn lên và soi đường cho bá tước đi.

Mở cửa ra, thì thấy trời tối đen mù mịt.

Bệt-tuy-xi-ô muốn đi qua phía tay trái.

— Thưa bá tước, cần gì phải đi theo đường sẵn, ta đi băng ngang đám đất trống đây cũng được chớ?

Bá tước nhứt định phải đi về phía tay mặt.

Bệt-tuy-xi-ô lau mồ hôi trên trán rồi nghe theo lời bá tước.

Đi tới một bụi cây rậm, bá tước dừng lại. Bệt-tuy-xi-ô như muốn xâm, bèn la lớn:

— Thưa bá tước, phải đi xa ra mới được, chỉnh là chỗ có án mạng đấy.

— Chỗ nào!

— Chỗ đó.

— Bệt-tuy-xi-ô, anh cứ nói vơ mãi; ở đây không phải ở Sạt-tan hay ở Bọt-tờ đâu, đây không phải là cái hầm ma quỉ, mà là một cái vườn, ta cũng công nhật là không được sạch sẽ cho lắm, nhưng không nên nói tàn tệ như thế.

— Thưa bá tước, xin đừng đứng đó, xin đừng đứng đó.

Bá-tước nói giọng rất dữ:

— Tôi chắc rằng anh điên, nếu phải vậy thì anh nói cho ta biết trước để đưa anh vào nhà thương cho khỏi xảy ra những tai oan không ngờ.

Bệt-tuy-xi-ô ngẩn đầu lên trời, chắp hai tay lại, giáng bộ như khuẩn trí lắm và nói:

— Thưa bá tước, tai nạn đã đến...

Bá tước trả lời:

Bệt-tuy-xi-ô, tưởng như anh bị ma quỉ gì ám ảnh thì phải: ta phải nói trắng ra cho anh biết rằng chẳng có ma quỉ gì cả, và theo ta nghiệm biết cái mà người ta gọi là ma quỉ chẳng gì khác hơn là điều bí mật gì đó; nhưng ở Ý, chuyện ám sát là chuyện thường, ta bỏ qua cho anh; đến như ở Pháp, đây thì người ta cho là tội ác cực to; thủ phạm bị bắt, bị xử, và bị chém...

Bệt-tuy-xi-ô lại chắp hai tay, nhưng vẫn cầm cao cái đèn, nên hãy rõ mặt anh ta không khác gì mặt người chết tỉ nào cả.

Mông-thế-tôn nhìn trực chỉ Bệt-tuy-xi-ô một hồi, rồi nói, giọng nói lại làm cho Bệt-tuy-xi-ô càng tê tái mình hơn nữa:

— Vậy thì ông cố đạo Buy-dô-ni nói không thiệt với ta. Anh biết chớ, năm 1829, sau cuộc du lịch ở Pháp, ông giới thiệu anh với ta, tán dương những đức linh của anh ta. Để rồi đây tôi sẽ viết cho ông, ông phải chịu lấy trách nhiệm về sự hành động của anh, và rồi ta sẽ biết dẫu đuôi vụ ám sát kia thế nào. Nhưng ta lại cần phải nói trước cho anh biết, ta vào nước nào thì theo tục, theo luật của nước ấy, chớ không muốn vì anh mà sinh chuyện với sở cảnh sát và tòa án của họ.

— Thưa bá tước, xin bá tước nghỉ cho. Tôi hầu hạ bá tước hết sức trung thành...

— Phải, chỗ đó ta không nói khác, nhưng tại sao anh có vẻ sợ hãi như thế; lương tâm trong sạch thì không bao giờ mặt mày phải xanh mét, tay chưn phải run rẩy như vậy...

— Thưa bá tước, trước kia, tôi nhớ như đã nghe bá tước nói rằng ông cố đạo ấn nhân của tôi đã cho bá tước biết rằng tôi có sự ăn năn rất lớn trong khoảng đời quá khứ của tôi?

— Phải, nhưng ông nói trống như vậy, ta tưởng anh chỉ phạm tội trộm cắp gì chớ có hay đâu...

— Ôi! thưa bá tước.

— Có hay đâu anh giết người.

Bệt-tuy-xi-ô sụp quì bên chưn bá tước và nói:

— Thưa bá tước vì phải trả thù, chỉ vì phải trả thù.

— Ta hiểu, nhưng điều ta không hiểu, là tại sao cái nhà nầy làm cho anh sợ hãi đến thế?

(Còn nữa)

Bài của độc giả

Chấn hưng nền công nghệ nước nhà là một vấn đề thiết thực cần phải giải quyết

Ở vào thế kỷ 20 là thế kỷ mà các nước cạnh tranh về công nghệ, phát đạt hàng cường cũng nhờ công nghệ, hình như công nghệ là một đầu hiện cốt yếu cho cuộc sống còn.

Dân tộc Việt-Nam không lẽ cứ bo bo giữ cái cuốc cái cày, lăn lộn mãi với vạt đất tấm vườn, không lo công nghệ mà ra đua chen với họ hay sao?

Có lẽ nào dân tộc nầy chịu làm khách tiêu thụ của người, biết bao nhiêu tiền bạc trong nước đem trút về ngoại quốc hết cho đến lúc khánh kiệt!

Huống theo thói quen dân Việt-nam chuyên sống về nông nghiệp, mà hiện tình nông nghiệp lại bị khủng hoảng, như thế không có lẽ cứ ngồi bó tay mà đợi cái chết.

Vậy phải xoay tìm con đường sinh nhai khác mà đi. ngoài con đường công nghệ ra thật không có con đường nào nữa. Dân tộc Việt-Nam đã hiểu như thế, nên có nhiều người xuất đầu lộ diện trong công nghệ giới. Song đó là một số ít mà thôi, chớ phần đông vì thấy hoàn cảnh khó khăn có nhiều trở lực nên cứ rụt rè do dự. Cho đến ngày nay mà nền công nghệ trong nước vẫn chưa nên hình nên dáng.

Ta hãy vào một hiệu buôn thì thấy nhan nhản chưng bày những hàng tàu, hàng tây, hàng Nhật v. v. chớ tìm ra một thứ hàng hóa do người Annam làm ra thực là hiếm lắm. Thì biết rằng nước Việt-nam chỉ ta là một thị trường trung thành của ngoại quốc. Bao nhiêu quyền lợi về công nghệ đều phải nhượng bộ cho các nhà tư bản ngoại quốc.

Thấy như thế, chúng tôi rất lấy làm lo ngại.

Vậy xin chính phủ lưu tâm chấn hưng công nghệ xứ nầy cho nhân dân có một nền kinh tế tự chủ.

Có kẻ nói rằng, sở dĩ người Pháp không lo thi hành cái chính sách công nghệ hóa xứ nầy là vì thấy nó có hại trực tiếp lớn lao đến công nghệ nước Pháp. — Cái chánh sách thực dân không những là khai hóa cho dân thuộc địa, mà còn lấy thuộc địa làm thị trường tiêu lưu sản hóa của mình. — Nếu thi hành chánh công nghệ hóa các thuộc địa, làm cho họ có một nền kinh tế tự chủ, thì còn ai là bạn mua hàng sản hóa cho mình, nếu hạn chế công nghệ bản xứ. Nói như thế cũng có lẽ phải. — Song thiết tưởng đó là cái chánh sách thấy gần được lợi ngay bây giờ mà thất lợi tương lai.

Cuộc sinh hoạt của dân thuộc địa mà sung túc phát đạt, không những là dễ dàng về phương diện cai trị mà về phương diện cung cấp quyền lợi cho mẫu quốc lại càng thêm ổi ấm chắc hơn hay sao?

Cơ sở các thuộc địa long lay. Cơ sở mẫu quốc sao vững được? Chúng tôi rất hy vọng vào Chánh phủ Bình dân đang cầm chính quyền nước Pháp, có xu hướng muốn nâng cao dân tộc thuộc địa kịp sức với mẫu quốc về phương diện chính trị và kinh tế, thi hành ngay chính sách công nghệ hóa xứ nầy là một chính sách cần thiết.

1) Khuyến khích người Việt-nam làm công nghệ.

2) Giúp vốn cho những nhà công nghệ có tài có chí.

3) Hạn chế hàng ngoại quốc, chỉ trừ ra hàng hóa nước nào có thương ước chịu tiêu thụ gạo lúa hay sản hóa Đông-dương.

Làm như thế tức là thi hành chính sách bảo hộ mậu dịch, mới mong chấn hưng nền công nghệ xứ nầy vậy.

Chấn hưng nền công nghệ xứ nầy, người ta còn có thể giải quyết được một cách chắc chắn cái vấn đề thất nghiệp là một vấn đề khó khăn quan hệ. Lâu nay để làm «long não» các nhà chính trị và nhà kinh tế nói như thế chắc có người chấn ngang mà hỏi rằng: «Bên Âu bên Mỹ vì công nghệ mà sinh ra nạn thất nghiệp, thế mà Đông dương lại muốn lấy công nghệ làm phương sách giải quyết vấn đề thất nghiệp được sao? Việc mâu thuẫn quá! » Có mâu thuẫn gì đâu. bên Âu bên Mỹ vì công nghệ mà sinh ra thất nghiệp, ấy là vì công nghệ của họ tập trung về các nhà đại tư bản, họ dùng máy móc quá tính xảo lanh lẹ, theo phương pháp hợp lý hóa, hàng hóa sản xuất ra thái quá (surproduction) số cung cầu, nên bị chồng đống — các nhà máy phải đóng cửa, thợ thuyền tất nhiên phải thất nghiệp.

Còn bên Đông-dương thì khác hẳn thế, hàng hóa tiêu lưu trong xứ đều là của ngoại quốc, đến làm tiêu diệt nghề thủ công bản xứ ta, nghề như nghề tằm tơ và nghề dệt vải, trước nó thịnh hành biết bao, mà nay phải đình chỉ. Ngoài ra còn biết bao nhiêu nghề trước là nghề sinh mệnh cho quần chúng, mà nay phải chịu số ế ẩm, cơ hồ phải đào thải.

Giả thử Chính phủ bạn chế ngoại hóa và lo chấn hưng các nghề nghiệp xứ nầy, thì nhân dân xứ nầy lo gì không có chỗ làm ăn. Nạn thất nghiệp tất nhiên phải hết.

Còn có kẻ bảo rằng chấn hưng nền công nghệ xứ nầy sợ một ngày kia không khỏi những cái hiện tượng bên Âu Mỹ, cũng tư bản tập trung, cũng trở lại thất nghiệp.

Đó là quá lo xa đó thôi, chớ xứ Đông dương mà đến một trình độ như bên Âu Mỹ thì không phải việc một mai một chiều gì, phải trải bằng trăm năm kia mới được như họ. Mà theo luật tiến hóa đến một trăm năm đó thì cực diện hoàn cầu có cũng thay đổi khác trước, qua một cỏi khác biết đâu là cỏi hạnh phúc của toàn thể nhân loại, chớ nó có nằm lỳ một cục như thế mãi đâu? Còn chúng ta sống về ngày nay thì cứ nói, cứ bàn, cứ giải quyết, việc ngày nay là việc thiết thực sự sống của ta đã, cũng như đi đường nếu đến đoạn nào có sự khó khăn hiểm trở thì hãy kiếm cách vượt qua khỏi mà đi, chớ lẽ nào đứng lại hay thụt lại, mà chờ đợi, thì có biết bao giờ mà đến cỏi tương lai kia được.

NGUYỄN-TRUNG-THẨM

Việc trong nước

(Tiếp theo trang 3)

Vụ kiện sợ vì thù hiềm

BÌNH-ĐỊNH — Ở làng An xuyên (Phù mỹ), hào lý đến giá của công, không cho dân biết và quân cấp bất công, dân lấy làm ức, nên có đơn kiện. Vì thế mà hàn lý hiếp hiếm đọa dân lắm cách; trong đám dân có tên Trần Thông bị lạy hơn cả.

Ngày 26 8 36, mượn cớ xét cây gỗ gì đó, một người làng là Trần Đông đến nhà Thông đập đầu nằm vạ ở làng; làng đến lập lờ trình huyện, quan vẫn để im.

Kế có Phạm Trát (người giàu thường cho vay) đưa đơn kiện Thông vay một số bạc 292$ năm Bảo đại thứ 10, mà có ý phe trái.

Nguyễn Thông có cho bà, mấy năm trước có vay bạc Trát mua hàng buôn bán, giao hẹn nhất vụ, hễ buôn mướn gì trả cả lời vốn; khi lấy khế, khi thì Trát nói đã hủy đi không cần soạn.

Đã vài năm nay, Thông không vay nữa, mà bất nhiên thấy Trát kiện một món nợ khống là gần 300 bạc. Lấy làm kinh ngạc, y nài tưởng khế ra xem, thấy khế nhem nhuốc và đã cải tư dạng. Hiện quan có bắt Thông viết lại tờ khế y như cái khế nhem nhuốc kia để giao tự. Chưa rõ quan xử sao.

Dư luận lại cáo

Việc đấu giá công điền thuận theo dân nguyện và dân được lợi

Nguyên làng Cửu lợi (Hoài nhơn), có ruộng công điền 27 mẫu, trừ trích còn 23 mẫu; một sở đất trồng dừa và 3 giải sông đầm, 30 năm về trước, các ông lý đến kỳ thuế chỉ trừ mỗi người dân 0$20; đến năm 1906 có 3 ông: xã Văn, tuần Ch. và phó lý Ng. Kh. ra hiệu đánh lại cho dân được 0$50, cộng là 0$70.

Nhưng vẫn chưa tránh khỏi mối tệ các bàu làng nổi người bao chiếm đến ba mươi phần, trong có đến ông đến kỳ thuế bạn rày bạn mai, trễ lắt trễ nhiều, làm cho dân nhũng lắm điều bất tiện và lý trưởng hiệp thâu cũng phân phiền.

Đến nay dân làng có mấy người làm đơn xin phép quan rằng: Dân số 409 người, mà ruộng có 23 mẫu, đầm sông đều giải thị chia ra mỗi tên trăng có 7 mẫu ruộng, không thể cày được; vả dân Cửu lợi một phần mười đều cày ruộng, còn bao nhiêu toàn làm nghề buôn bán và đánh cá. Vậy xin đấu giá coi nhau cho công bình.

Lý trưởng cũng ưng thuận hiệp trình xin đấu giá; đây có Ngô Kh. không bằng lòng, xin nhận phần canh tác. Vì vậy nên quan phá sức cho làng về làm 2 bản số: 1 là đấu giá, 2 là nhận canh, ai ưng phần nào đứng phía ấy. Bên đấu giá đứng được 221 người, thắng số hơn; còn bên nhận canh có 49 người, mà trong số 49 người ấy, hoặc là thế kỷ, hoặc bớt kỳ. Tuy vậy, bên đấu giá cũng thuận tình chia hai.

Ấy chia nhận xong hồi mùng 4 tháng 11 ta. làng và dân lên tại phủ lỵ Hoài nhơn, nay đơn và bạc quy xin đấu giá, thì quan phủ thị đấu, mở năm bì ra chỉ có một bì Ph. Mai thắng số, mỗi người dân 1$20, thì lợi hơn các năm trước mỗi người dân 0$50, ấy là lợi dân mà thiệt thòi cho các làng bao chiếm (làm làng làm thời thay đổi, chớ như một người dân mỗi năm 0$40, đổi nầy sang đời khác, năm nầy qua năm nọ, thì các bậc lão cũng đều hưởng chung trong quyền lợi ấy).

Việc nầy dân lấy làm vui lòng.

Th. lai cáo

THƠ TÍN

Cùng ô Minh-Bạch ở Xuyên đông, Duy xuyên, Quảng nam

Trường hợp bầu cử mà có chuyện quan bắn súng là thường lắm, có bắn mới có người mất, dân có ức thì hãy kiện, phải có chứng cớ chân chân, bịa bác xin miễn đăng, vì việc dễ rồi.

Ô. Nguyễn hữu Thoại Phanrang

Mandat bổ đăng trả tiền báo đến 30 9-37, bây báo tiếp được rồi.

Ô Nai Chanthi Bangkok

Hán-Việt Pháp tự-điển in chưa xong, còn Hán-Việt hết cả rồi.

T. B.

SỨC KHỎE ĐÂY NÀY!

Các ngài có bệnh đau dạ dày, bệnh đi đại tiện lao, bệnh đau mình mẩy, nhức gân cốt? Hay là có các bệnh ở ngoài da, ví dụ bệnh ghẻ lở, bệnh chốc, bệnh cố định ở mấy mặt và mình mẩy vân vân...

Hay ở máu thiếu chất bổ?

Đó là tại máu các ngài cần phải có thuốc làm cho trong sạch, chỉ vì máu sấu mà sinh ra bao nhiêu bệnh tật. Vì sự đó mà có bệnh thì phải chữa sự đó, hơn là chữa các dấu chỉ bệnh. Muốn làm cho máu trong sạch thì các ngài nên dùng thuốc là hiệu "Chartreux de Durbon". Chế ra bằng các chất nước bổ trong cây cối trên núi Alpes, ắt kiến hiệu, thuốc nầy làm cho máu lại được trong sạch, nếu máu tốt thì bao nhiêu bệnh vì máu sấu sinh ra khỏi ngay lập tức.

Hàng ngàn người vì thuốc nầy lại được khỏe mạnh, mỗi ngày hiệu thuốc nhận được rất nhiều thơ viết cám ơn rất cảm động.

Ngay từ hôm nay các ngài nên dùng thuốc "Tisane des Chartreux de Durbon".

Thuốc uống - Thuốc bổ - Thuốc viên
Các hiệu bán thuốc.
Hỏi rõ [illegible] cách dùng.
Laboratoires J. ROZIER à Grenoble

TISANE des CHARTREUX de DURBON

"CON-CHIM"

Xem kỹ báo ngày mai sẽ rõ

Bệnh Quỷ Thuốc Tiên

Xin các bạn mắc bệnh Lậu, hay Tim-La mà các bạn đã uống đủ các thứ thuốc trong Nam ngoài Bắc mà bệnh vẫn không khỏi và rất hết nọc, thì xin uống ngay thuốc HOÀNG-VĂN-ẤP, 47, Ninh Xá, BẮC-NINH (Tonkin) thì bệnh nặng, hay nhẹp cốt nặng thế nào cũng phải mau khỏi và rất hết nọc độc, người không mệt, không hại sinh dục. Thuốc Lậu 1$00, Tim-La 2$00, khi mua gửi ít tiền trước, còn lĩnh hóa giao ngân. Chớ bắn hiệu không bắt chước như mọi người nói như thần, như thánh, vẽ hình vẽ ảnh, người có bệnh tin uống tiền mất bệnh còn, chứ thuốc của bản hiệu hễ dùng thì thế nào cũng mau khỏi và rất hết mọi nọc độc, hễ có bệnh xin cứ tin dùng qua khẩu rõ thuốc bản hiệu như thế nào.

Có bán LÊ NAM-HƯNG Phan-thiết

Việc Thế-giới

thi hành sự kiểm tra như Hội đồng ở Londres đã quyết định về sự đưa quân tình tình nguyện sang Tây ban nha.

Paris 30-12 — Chính phủ Pháp đã tiếp được thơ trả lời của Nga xã viết về sự nếu không được đưa quân tình nguyện sang Tây ban nha. Hai chính phủ Pháp và Anh muốn trao thơ ấy cho các chính phủ khác có chưa trong Hội đồng Bất can thiệp xem đã rồi mới công bố.

Người ta nói Nga xã viết nhận đều đã khởi ấy, nhưng có thước nhiều điều hiểu.

Chính phủ Anh cũng đã phúc được thơ trả lời của Nga.

Chánh phủ Pháp đã gởi thơ cho chánh phủ Madrid phản đối việc bắn chiếc máy bay thương mãi của Pháp làm cho phóng viên báo *Paris soir* thiệt mạng và phóng viên *Havas* bị thương và cái bài thường cho vợ con hai người ấy.

ANH

Vấn đề Tây ban nha

Londres, 29-12 — Các quan giới tuyên bố không biết cái tin ở Berlin đến nói Đức thừa nhận điều đề khởi cấm không cho đưa binh lính tình nguyện sang Tây ban nha miễn Anh Pháp chịu bảo đảm thái độ của Nga.

Nhưng ai nấy đều bàn hoàn vì lời tuyên bố của Chánh phủ Đức nói chính Đức yêu cầu điều ấy trước hết.

Londres, 31-12 — Hội đồng Bất can thiệp đã tiếp được thơ trả lời của Ý. Theo những tin đầu tiên, thì Chánh phủ Rome chịu công ký một hiệp định cấm chỉ sự đưa binh tình nguyện sang Tây ban nha và cấm cả các cách can thiệp khác. Ý lại cũng không phản đối việc kiểm tra các biên giới và các bãi khẩu và cấm những cuộc quyên tiền không kể do chánh phủ hay do các tư gia chủ trương.

TÂY-BAN-NHA

Việc lôi thôi với Đức

Paris, 29-12 — Một bức điện ở Bilbao gởi đến nói chiếc tàu *Palos* của Đức đã được thả ra, nhưng mấy người Đức và một phần hàng ở trên tàu còn bị cầm lại.

Vậy việc còn chưa kết liễu.

Berlin, 29-12 — Các giới ở Đức tuyên bố rằng không có chiếc tàu Đức nào sang Tây ban nha cả; còn những tàu ở sẵn tại Tây ban nha thì vẫn đậu y một chỗ.

Chiến sự

Madrid, 29-12 — Chánh phủ tuyên bố rằng quân của mình đã tiến vào miền Guadalajara, chiếm cứ Brell es, và vào miền Teruel, chiếm Conond, Escusa và Alberroan.

Madrid, 1er 12 — Cũng theo tin Chánh phủ thì hình trận mặt trận Madrid không thay đổi gì cả. Hai quân đông sang đại bác mà bắn lẫn nhau. Máy bay cần loạn quân bay trên kinh thành, nhưng không ném bom.

Tuồng **LỘ-BỊCH**

Là gương tâm-lý-học của bậc anh hùng và nhi nữ, tỏ ra những tấn kịch rất bi cảm, rất lý-kỳ.

DIỄN GIẢ:
ƯNG-BÌNH, THÚC-GIẠ-THỊ

Nhà in TIẾNG-DÂN và các hàng sách ở HUẾ đều có bán. Mỗi quyển giá 0$60
Cước gởi recommandé 0.15

Máy hát
DOUGLUS - VICTROLA
Dĩa hát VICTOR, là những hiệu danh tiếng nhất

Có trên 25 kiểu máy cực tối tân, giá thực hạ

Có đủ hiệu dĩa hát Nam, Trung, Bắc, Tây, Tàu, Nhật bản, Lào, Cao-miên, qui-ngài mua máy hát, hoặc dĩa hát, gởi Contre-Remboursement, khỏi chịu cước phí.

LE-VAN-TAI
Agent exclusif des Disques et Phonos
82, Rue Georges Guynemer
SAIGON

NHÂN-TẠO-HUYẾT
BỔ-HUYẾT--SÁT-TRÙNG

Vô-dương thân-thể - Lọc sạch máu bẩn - Làm cho khí-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sốt, lỏ, ghẻ — Giúp cho gầy rồi ít ăn, xanh xao — Đàn bà có mang đang an-thai — Ở cữ dùng chóng đỡ đa, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nếu 12 7$50

CHÚ

CỐ-TINH BỔ-THẬN
THẬN-HƯ — DI-TINH

CHUYÊN TRỊ. Đinh-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khi sự phát: đau lưng, mỏi gối, mỏi hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng rát, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức ngồi ngồi liên miên, chiêm-bao mộng-mị vân vân.... Dễ nhọng nhọ, dễ dàng đến thuốc nầy là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nếu 12 8$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, người những bệnh thọ mình-ta đã đăng trước, nay xin đích bản phân chất, đoạn quan nầm ANTONINI bàn khoa thuốc NHÂN TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

« . . . . Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của mười một thứ vậy qui, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào-chế Khai-« tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges du sang) tươi tốt « trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang-mai ».

Trích địch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN:

« . . . . Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu « rất qui như SÂM một sang v. v.. trị chứng đau thận di-tinh ».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG
N° 114 — Hàng-Bông — HANOI

Người biết dùng thuốc chỉ nên dùng các thứ thuốc của hiệu:

ĐẠI - QUANG DƯỢC - PHÒNG

Vì Đại-Quang Dược-phòng đã nổi tiếng khắp Trung, Nam, Bắc-kỳ là nhà thuốc có nhiều món thuốc hay nhứt công hiệu nhứt — dùng đã mau nên bịnh lại rẻ tiền. Cam-tích-tán Đại-Quang, Dầu Đại-Quang, Thối-nhiệt-tán Đại-Quang, thuốc ho Đại-Quang, thuốc bổ Huyết Trung-Bửu Đại-Quang (nhãn hiệu con Bướm Bướm) là mấy thứ thuốc hay đặc sắc, trị bệnh công hiệu đủ trăm phần trăm. Khắp các xứ Trung, Nam, Bắc-kỳ đều có đại-lý.

ĐẠI - QUANG DƯỢC - PHÒNG

TỔNG-CUỘC tại CHỢ LỚN, 27, Boulevard TÔNG-ĐỐC-PHƯƠNG, giây nói số 30055 — PHÂN-CUỘC tại HANOI, 29, PHỐ HÀNG NGANG, giây nói số 805

Imprimerie TIẾNG-DÂN — HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG